

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đình L**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của chị **Đặng Thị H**;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị **Đặng Thị H** - Sinh năm 1987

2. Anh **Lê Đình L** - Sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: **Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, Thanh Hóa.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm
2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đình L** xác định tình cảm vợ
chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất
thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là: Cháu **Lê Đình Đăng T**, sinh ngày 05/11/2015 và cháu **Lê Đình Đăng K**, sinh ngày 28/6/2019. Anh chị thống nhất: Giao cháu **Lê Đình Đăng T** cho anh **L** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu **Lê Đình Đăng K** cho chị **H** trực tiếp, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh chị có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền